|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2022* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO 4** |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2** **trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế** **quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022**

 **của Bộ trưởng Bộ Y tế**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP .................**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;*

*Xét Tờ trình số ......./TTr-UBND ngày ..... tháng 4. năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết “Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế”; Báo cáo Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII; Báo cáo số ........./BC-UBND ngày ..... tháng ..... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến* *thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Kon Tum *(bao gồm việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm)* trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế.

Nghị quyết này không điều chỉnh đối với các trường hợp lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cộng đồng do ngân sách Nhà nước chi trả theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở khám chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Kon Tum quản lý và các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc các Bộ, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh *(trừ các cơ sở khám chữa bệnh được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2)*.

b) Các trường hợp thực hiện dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế:

Người chưa tham gia bảo hiểm y tế; người có thẻ bảo hiểm y tế nhưng thực hiện dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế; người sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tự chi trả *(xét nghiệm tự nguyện theo yêu cầu; xét nghiệm cho các tổ chức, doanh nghiệp theo yêu cầu)*.

 Các trường hợp được ngân sách Nhà nước chi trả theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm và sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tại các cơ sở y tế được quy định tại điểm a khoản này.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2.** **Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2**

1. Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn: Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1 mục I Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 11.200 đồng.

2. Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/bán tự động mẫu đơn: Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1 mục II Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 30.800 đồng.

3. Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR mẫu đơn: Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1 mục III Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 212.700 đồng *(trong đó: lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm 45.400 đồng; thực hiện xét nghiệm và trả kết quả 167.300 đồng)*.

4. Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR mẫu gộp:

a) Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa *(nơi lấy mẫu)*: Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1, khoản 1 mục IV Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 78.800 đồng *(trong đó: lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm 24.100 đồng; thực hiện xét nghiệm và trả kết quả 54.700 đồng)*.

b) Trường hợp gộp 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu): Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1, khoản 2 mục IV Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 62.500 đồng *(trong đó: lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm 23.300 đồng; thực hiện xét nghiệm và trả kết quả 39.200 đồng)*.

c) Trường hợp gộp ≤ 5 que tại phòng xét nghiệm:Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1, khoản 3 mục IV Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 112.500 đồng *(trong đó: lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm 48.400 đồng; thực hiện xét nghiệm và trả kết quả 64.100 đồng)*.

d) Trường hợp gộp 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm:Giá dịch vụ bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương theo quy định tại cột 1, khoản 4 mục IV Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT là 97.200 đồng *(trong đó: lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm 49.200 đồng; thực hiện xét nghiệm và trả kết quả 48.000 đồng)*.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XII kỳ họp ..... thông qua ngày ..... tháng ...... năm 2022, có hiệu lực từ ngày ........ tháng ...... năm 2022. Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 quy định tại Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 21 tháng 02 năm 2022.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra văn bản QPPL)*;- Bộ Tài chính;- Bộ Y tế;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh ủy;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Báo Kon Tum; - Đài PT-TH tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Công báo tỉnh;- Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH** |

 |  |